

# Lễ hội xuống hừa (đua thuyền) và lễ hội lảy hừa phay (thả bè nển) trên sông của người Lào

NGUYỄN LỆ THI\*

**N**gày nay nhân dân Lào thường tổ chức trong một ngày đêm cả ba lễ hội: lễ hội đua thuyền vào ban ngày và lễ hội thả bè nển vào ban đêm. Hai lễ hội này cũng được tổ chức vào đúng ngày bun oọc phăn xả (hội mãn chay) của đạo Phật ở Lào. Nhưng từ xa xưa, hai lễ hội đua thuyền và thả bè nển được tổ chức vào hai dịp khác nhau dù rằng cùng có mục đích là nhằm tôn vinh Nác - được coi là thủy tổ của người Lào.

Người Lào cho rằng có đến 15 vị phạ nha nác bao gồm cả thần nác là nam và thần nác là nữ trú ngụ ở các đầu sông con suối của vương quốc. Những vị phạ nha nác đã giúp cho người Lào có đủ nước để làm nông nghiệp và cung cấp cho người Lào nguồn lợi thủy sản từ các dòng sông con suối. Và đến khi đạo Phật được du nhập vào Lào và ngày càng trở nên phát triển thì dần dần người ta lại cho rằng hai lễ hội này có liên quan đến đạo Phật và vì vậy, người ta đã tổ chức cả ba lễ hội trong một ngày. Bài viết này nhằm đề cập đến

những vấn đề liên quan đến hai lễ hội chính nói trên.

## Lễ hội lảy hừa phay

Lễ hội lảy hừa phay ngày nay được tổ chức ở hai vùng chính của Lào vào những ngày khác nhau. Tại Luông Phạ Bang kinh đô cũ của Lào, người ta tổ chức lễ hội này cùng một ngày với lễ hội đua thuyền và lễ hội khậu pạ đập đin (lễ cúng vong hồn người chết) vào ngày 14 tháng 9 lịch Lào (8 tháng 8 dương lịch). Còn ở Viêng Chăn thủ đô hiện nay của Lào, người ta lại tổ chức lễ hội lảy hừa phay và đua thuyền vào ngày bun oọc phăn xả là ngày 14 tháng 11 lịch Lào (3 tháng 10 dương lịch).

Các nhà nghiên cứu Lào đã có nhiều cách khác nhau để giải thích cội nguồn của lễ hội này. Xỉ la vị lạ vông cho rằng lễ hội này bắt nguồn từ đạo Bà la môn. Từ xa xưa, người ta đã dùng các cây nhỏ khô ghép với nhau rồi tẩm dầu vào đốt thành một ngọn đuốc bên bàn thờ ba vị thần của

---

\* PGS.TS Nguyễn Lệ Thi, Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

đạo Bà la môn là Si va, Vis nu và Bra man. Người ta luôn quan sát các vì sao và đặc biệt là vì sao Tectika hay còn gọi là sao con gà nhỏ đổi ngôi vào sớm ngày nào thì làm lễ hội vào ngày đó. Thường thì sao này đổi ngôi vào ngày 12 tháng 12 lịch Lào, vì vậy xưa kia người ta tổ chức hội lấy hừa phay vào tháng 12 lịch Lào<sup>(1)</sup>.

Các nhà nghiên cứu Lào đã lấy sự tích thác nước Li Phỉ (thác nước lớn trên sông Mè nặm Khoỏng) để giải thích cội nguồn lễ hội này. Chuyện kể rằng: ngày xưa ở mừng Xi khốt tạ Boong (ngày nay thuộc tỉnh Thà Khẹc) có hai anh em ruột cùng nhau cai trị mừng. Anh là phạ nha mương và em là phó vương. Người anh có một con trai và người em có một con gái. Khi lớn lên, con của hai anh em yêu nhau và lấy nhau. Sau khi gả chồng cho con, người em (phó vương) đã bỏ quê hương đi ngược dòng sông Mè nặm Khoỏng và lập nghiệp trên đảo Khổn - một hòn đảo ở phía trên mừng Xi Khốt tạ boong.

Khi con dâu phạ nha mương sinh ra một cậu con trai thì cậu bé đã có ngay tài cung kiếm. Các quan trong triều cho rằng đó là điềm có hại cho vương quốc. Nghe theo lời các quan, chậu phạ nha mương đã ra lệnh thả bè trôi sông hai mẹ con cậu bé.

Nghe được tin trên, ông ngoại của cậu bé đã ra lệnh cho thần dân trên đảo Khổn lập những bè nển thả trên sông Mè nặm Khoỏng suốt 7 ngày đêm để cầu xin phạ nha nác cứu con gái và cháu ngoại của mình. Nghe lời cầu xin của ông, phạ nha nác đã làm thành ngọn thác cao ngất chính là thác Li Phỉ khiến cho bè của hai mẹ con trôi ngược dòng lên tận đảo Khổn thì dừng lại và họ đã được cứu thoát. Từ

đó, nhân dân Lào có tục làm lễ hội lấy hừa phay để tôn vinh phạ nha nác.

Một Phật thoại Lào lại kể về sự tích này như sau: Có một con quạ cái làm tổ trên ngọn cây cao, chẳng may gió to làm rơi tổ của nó trong đó có 5 quả trứng. 5 con vật đã nhặt được mỗi con một quả trứng đó là bò cái, rắn, gà, thường luồng và rùa. 5 con vật này ấp và khi trứng nở thì ra 5 vị Phật. 5 vị Phật này nhớ đến người mẹ của mình và muốn cúng cho mẹ. Hồn của quạ cái hiện lên và nói: “ nếu muốn nhớ tới mẹ, các con hãy làm lễ lấy hừa phay thì hồn của mẹ sẽ được mát mẻ “. Từ đó, người Lào hàng năm đã làm lễ hội này.

Ngày nay người Lào làm hai loại thuyền lửa, thuyền lửa cạn và thuyền lửa nước. Người ta làm thành hình chiếc thuyền của mỗi bản đặt ngay trên sân chùa rồi về đêm đốt rất nhiều ngọn nến trên thuyền đó đồng thời trong chùa cũng thắp nến khiến cho cả ngôi chùa sáng rực về đêm. Trong đêm hội này, trong mỗi gia đình cũng thắp nến sáng rực cửa nhà và chân cầu thang khiến cho cả ngôi nhà bừng sáng trong đêm.

Dân bản cũng dùng thân cây chuối làm thành những chiếc thuyền trên thắp nhiều nến rồi thả cho trôi trên sông hoặc trên suối. Trên sông Mè nặm Khoỏng vào dịp lễ hội này những chiếc thuyền lửa trôi làm sáng rực cả dòng sông.

Ngày nay người ta dùng nến nhưng từ xa xưa khi chưa có nến, người Lào đã phải vào rừng tìm kiếm loại quả cây có dầu. Việc tìm kiếm loại quả này được toàn dân trong bản cùng tham gia trong một ngày. Họ thu hoạch loại quả có dầu rồi tập trung

về bản và ép quả cây để lấy dầu phục vụ cho lễ hội hừa phay. Dầu được tẩm vào các bó đuốc để đốt trong đêm hội.

Tác giả Hum phăn Rat ta na vòng cho rằng, lễ hội lấy hừa phay là một lễ hội nhằm tôn vinh nác có từ ngàn xưa của người Lào, khi Bà la môn giáo du nhập đã coi lễ hội này là của mình và khi đạo Phật du nhập, cũng coi lễ hội này là bắt nguồn từ Phật giáo<sup>(2)</sup>.

Lễ hội lấy hừa phay vào thời kỳ xa xưa dường như được làm riêng lẻ không cùng với một lễ hội nào khác trong năm của người Lào. Vào thế kỷ XVII, khi thương đoàn Hà Lan do Van Wusthof dẫn đầu đến Viêng Chăn đã được vua Lào mời tham dự lễ hội này. Theo lời kể lại của ông thì trong ngày 20 tháng 11 năm 1641, đoàn ông được mời tham dự bun lấy hừa phay trên sông Mè nặm Khoỏng vào ban đêm. Vua cũng cùng đi tham dự lễ hội này. Họ được mời ngồi trên những chiếc lán trên bờ sông và đến đêm thì có khoảng 200 chiếc hừa phay cùng được thả khiến cho dòng sông Mè nặm Khoỏng trở nên sáng rực và vô cùng sống động<sup>(3)</sup>.

Ngày nay ở Viêng Chăn vẫn còn một ngôi chùa thờ nác đó là vat Nác. Và hiện nay vẫn còn nác luôn nổi trên sông Mè nặm Khoỏng vào một ngày nhất định trong năm<sup>(4)</sup>. Người Lào cũng cho rằng nác nổi trên sông lớn là năm đó mưa thuận gió hoà, còn nếu nác chỉ nổi trên sông nhỏ thì năm đó chắc chắn sẽ có hạn hán.

### Hội đua thuyền

Nếu lễ hội lấy hừa phay được các tôn giáo đến Lào đều nhận đó là lễ hội có cội

nguồn từ tôn giáo của họ thì lễ hội đua thuyền được mặc nhiên công nhận là lễ hội cổ truyền của người Lào nhằm tôn vinh nác - thủy tổ của người Lào.

Truyện cổ kể rằng: Thạo Cậm Phạ là một chàng mồ côi nghèo khổ lấy được nang Ngà xinh đẹp khiến cho chạu Phạ nha vô cùng ghen tức. Chạu Phạ Nha muốn giết Cậm Phạ để cướp nang Ngà đã thách Cậm Phạ đấu gà chọi. Gà của Thạo Cậm Phạ đã cắn chết gà của chạu phạ nha vì nó là con chồn hoá thành. Chạu phạ nha lại thách đấu trâu. Nhưng trâu của thạo phạ nha lại thua vì trâu của thạo Cậm Phạ do hổ hoá thành. Cuối cùng thạo Phạ Nha thách thạo Cậm Phạ đua thuyền. Biết thuyền mình khó lòng thắng nổi, thạo Cậm Phạ đã cầu xin thần nác giúp đỡ. Phạ nha nác đã biến thành một con thuyền đua và đánh chìm thuyền chạu phạ nha khiến ông ta chết đuối. Để tỏ lòng biết ơn phạ nha nác, hàng năm nhân dân Lào làm lễ hội đua thuyền để kỷ niệm thần nác.

Nhưng cội nguồn thờ thần nác của nhân dân Lào từ xa xưa sâu xa hơn nhiều. Người Lào cho rằng tổ tiên của họ từ xa xưa chính là người Aï Lao ở tận miền Noỏng xẻ - Vân Nam Trung Quốc ngày nay. Người Aï Lao được sinh ra do thần nác rời từ đó, họ ngày một sinh sôi nảy nở đông đúc và đi dọc các con sông trong đó có sông Mè nặm Khoỏng đến vùng đất Lào ngày nay. Để tưởng nhớ tổ tiên của mình, người ta đã làm lễ hội đua thuyền.

Để có con thuyền đua, mỗi bản phải vào rừng tìm được cây gỗ quý rồi thầy mo của bản phải xem ngày, giờ tốt để hạ cây gỗ và đóng thuyền. Để đảm bảo cho

thuyền đua luôn giành thắng lợi, người ta luôn giữ bí mật về con thuyền đua với bản làng giềng. Ví dụ khi con thuyền chưa được hoàn thành, nếu đối thủ chơi khăm có thể bỏ đồ hôi thối để làm ô uế con thuyền thì thuyền đó dễ xui xẻo. Sau này, người tha thấy tốt nhất là để thuyền đua ở chùa sẽ không ai dám vào chùa để làm điều không tốt thì sẽ bảo vệ được thuyền đua của bản mình. Người ta cũng giữ bí mật vì sợ việc trang trí thuyền bản mình sẽ bị ăn cắp chi tiết và thuyền đua sẽ bị kém về mặt trang trí. Và cuối cùng là thuyền nào cũng được trang hoàng bằng hoa khiến cho thuyền trở nên đẹp rực rỡ.

### Một vài kết luận

Theo quan niệm của người Lào, thần nác gắn liền với nước. Người Lào vốn là một dân tộc làm ruộng, làm rẫy gắn liền với nước mưa tự nhiên và sống nhờ vào các nguồn lợi thủy sản khai thác từ các dòng sông con suối. Vì vậy muốn cuộc sống được no đủ, người Lào đã thờ thần nác để vị thần luôn ban cho người Lào có đủ nước để làm ruộng và rẫy và nhờ đó thần nác sẽ phù hộ cho cuộc sống của họ được thóc lúa đầy bồ, ruộng đồng tươi tốt, cá đầy sông, đầy hồ ao và con người đánh cá được đầy thuyền. Cho nên ngoài ý nghĩa thờ thần nác, hai lễ hội này chính là những lễ hội nhằm tạ ơn nước của người Lào.

Việc thờ nác đã gắn liền với hai lễ hội lấy hừa phay và đua thuyền của người Lào. Cả hai lễ hội đều nhằm tôn vinh nác, vị thần đưa nước đến cho cuộc sống con người và nhằm tạ ơn nước. Có lẽ vì có cùng mục đích như vậy mà ngày nay nhân dân Lào đã tổ chức cả hai lễ hội trong cùng

một ngày nhưng khác nhau về thời gian, lễ hội đua thuyền vào ban ngày và lễ hội lấy hừa phay vào ban đêm. Khi Phật giáo hưng thịnh ở Lào, đã có đóng góp vào hai lễ hội nói trên: hừa phay trước khi đưa thả xuống nước đều được các nhà sư tụng kinh làm lễ và thuyền đua luôn được cất giữ trong chùa. Và để hai lễ hội gắn với Phật giáo, hai lễ hội này vốn cùng diễn ra vào dịp ra chay của sư, nên tầng giới Phật giáo Lào đã chọn đúng ngày có hai lễ hội này để làm lễ ra chay cho sư. Đó chính là sự kết hợp tài tình giữa lễ hội truyền thống và lễ hội Phật giáo của người Lào./.

### CHÚ THÍCH

1. Hum phăn Rat ta na vông. *Lễ hội đua thuyền và lễ hội lấy hừa phay Lào*. Viện Văn hoá Lào, Bộ thông tin và văn hoá Lào xuất bản tại Viêng Chăn năm 1995. Tiếng Lào.
2. Hum phăn Rat ta na vông. *Lễ hội lấy hừa phay và đua thuyền Lào*. Viện Văn hoá, Bộ Thông tin và văn hoá Lào xuất bản năm 1995.
3. Hum phăn Rat ta na vông, *Sách đã dẫn*.
4. Hiện tượng nác nổi trên sông khiến cho nhân dân rất sợ hãi. Họ cho rằng năm nào trên một bến sông ở Viêng Chăn cũng có một người chết đuối để cống thần nác. Vào khoảng những năm 70 của thế kỷ XX khi quân đội Mỹ đóng ở Viêng Chăn, họ đã quyết tâm bắt bằng được một con nác. Vào dịp được cho là nác sẽ nổi để bắt người, người Mỹ đã dùng lưới bủa vây và bắt được một con nác. Con này có hình dạng một con rồng, giống như con thuồng luồng trong tâm trí người Việt, có chiều dài trên 5 mét đã được người Mỹ cho các quân nhân đứng cạnh để chụp hình.